

Câu3: Phân tích những nhân tố quyết định thời vụ du lịch? Ví dụ?

Các nhân tố quyết định thời vụ DL.

1-Khí hậu.

Là nhân tố chủ yếu quyết định thời vụ DL, tác động lên cả cung và cầu DL. Nó tác động mạnh đến cá loại hình DL nghỉ biển, nghỉ núi, thể thao, mùa đông... và tác động hạn chế đến DL chữa bệnh.

VD: đối với DL nghỉ biển, các yếu tố thuộc khí hậu như: thời gian có ánh nắng mặt trời trong ngày, nhiệt độ, độ ẩm không khí, cường độ và hướng gió... ảnh hưởng đến việc tắm biển và phơi nắng của du khách.

Khi các đk khí hậu thuận lợi làm cho DL biển phát triển. Mùa đông khi khí hậu trở nên khắc nhiệt, lạnh lẽo làm cho DL biển giảm.

2.Thời gian rỗi.

Là nhân tố cũng ảnh quyết định đến thời vụ DL, tác động đến cầu về DL. Là nhân tố ảnh đến sự phân bố ko đồng đều đến nhu cầu DL.

Các yếu tố liên quan đến time rỗi, có tác động đến thời vụ DL là: độ dài, thời điểm và số lần có thời gian rỗi trong năm của các tầng lớp dân cư.

VD: time nghỉ hè, nghỉ đông, cuối tuần của học sinh, SV thường diễn ra ở cùng 1 thời điểm tổng năm, độ dài tương đối lớn. Dẫn đến tăng vọ lượng khách DL vào mùa hè, cuối tuần --> tác động mạnh đến thời vụ DL ở các trung tâm DL. Đặc biệt là DL thành phố vào những ngày nghỉ cuối tuần.

3.Sự quẩn chúng hoá trong DL.

Ảnh hưởng đến cầu DL. Kết quả của sự quẩn chúng hoá trong DL là mở rộng sự tham gia của số đông khách có khả năng thanh toán trung bình và thường có ít kinh nghiệm đi DL.

Điều này dẫn đến số khách DL này có tâm lý bắt chước người khác chọn điểm DL, lao động DL và thường đi DL vào chính vụ (cho rằng lúc đó dịch vụ sẽ rẻ) --> làm cho sự phân hoá chính vụ và trái vụ càng sâu sắc hơn.

-Sự ảnh của việc lựa chọn địa điểm nghỉ ngơi của những người nổi tiếng đến những người hâm mộ, những người dân trong việc đi DL làm cho vụ chính tăng lên.

-Phải có biện pháp để giảm sự quẩn chúng hoá trong DL do khách là người có khả năng thanh toán thấp.

Phải cung cấp đầy đủ thông tin cho họ về điểm DL để họ có nhận thức cao hơn, nên có những chính sách khuyến mãi, giảm giá cho khách.

4.Phong tục

Là ntố bất hợp lý tác động mạnh tưởi sự tập trung cầu DL vào thời vụ chính và rất khó thay đổi. Ntố này thường thể mạnh đến loại hình DL văn hoá.

VD: lễ hội chùa hương.

Biện pháp: kéo dài lễ hội, phân bổ lại lễ tết hợp lý.

5.Tài nguyên DL

Tác động mạnh đến cung DL

Căn cứ vào TNDL của 1 vùng hình thành nên các điểm đến. Sự đa dạng này của TNDL cho phép triển đồng thời nhiều loại hình DL. Nếu 1 vùng có TN biên--> chỉ có 1 thời vụ chính DL nghỉ biển hè --> độ dài ngắn, cường độ cao.

Độ dài thời vụ DL ở 1 khu vực phụ thuộc vào thể loại DL có thể triển ở đó.

VD: Nếu ở S.Sơn có thể khai thác đc loại hình DL khác như DLVH, DL lễ hội thì sẽ ko chỉ đón khách vào mùa hè mà có thể còn kéo dài hơn.

6.Sự sẵn sàng đón tiếp khách DL

Ảnh hưởng độ dài của thời vụ DL thường qua cung. Cơ cấu CSVCKT và cách thức hđ trong các cơ sở DL sẽ ảnh hưởng sự phân bố các nhu cầu có khả năng thanh toán theo times.

VD: nếu khu bể bơi có cả bể bơi nc nóng thì sẽ bảo đảm thu hút khách về cả mùa hè và mùa đông.

Như vậy các nhà QTKD cần kết hợp KD đảm bảo đón khách với mọi điều kiện.